

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 05/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Giang Thị Vượng
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Sơn; Ông Lò Văn Lâm
- *Thư ký phiên toà:* Bà Quàng Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:* Ông Tòng Văn Thức - **Kiểm sát viên**

Ngày 05/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **19/2019/TLST-HS, ngày 16/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 24/5/2019** đối với bị cáo: **Lường Văn L** - Sinh năm 1979 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản C 2, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 03/12 Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Bưởi, sinh năm 1940 và bà: Lò Thị Bang, sinh năm: 1949; Vợ: Lò Thị Oanh, sinh năm 1983; bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Bản C 2, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu) từ ngày 01/3/2019. (Có mặt).

- *Bị hại:* Vàng Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Lò Thị N, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Bản Nà Đình, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

- *Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại:* Anh Vàng Văn Thượng, sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (văn bản ủy quyền ngày 02/5/2019) (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Lò Văn Đ, sinh năm 1974; Địa chỉ: Bản L, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt)

Lò Văn C, sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản Lướt, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lường Văn L đã có giấy phép lái xe mô tô số 150134001463 do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 07/7/2013. Khoảng 12 giờ ngày 04/02/2019, Lường Văn L đến nhà anh Lò Văn Đ, sinh năm 1974 trú tại bản Lướt, xã M, huyện T ăn cơm và uống rượu cùng Lò Văn C sinh năm 1996 (*em trai Đ*). Lường Văn L cùng C, Đ uống rượu đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì L và C sang nhà C uống rượu tiếp còn Đ ở nhà ngủ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L thấy có biểu hiện say rượu nên đi về. Lường Văn L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 25F2 – 2836 ra đường quốc lộ 32 theo hướng Thị trấn T về nhà L thuộc bản C 2, xã M, huyện T. Khi L điều khiển xe mô tô đi đến Km337 + 60m, quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Lướt, xã M do say rượu không làm chủ được tốc độ nên đã điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều và đâm vào xe mô tô mang Biển kiểm soát 24K6 – 1040 do anh Vàng Văn T, sinh năm 1989 trú tại bản T, xã T, huyện T điều khiển phía sau chở chị Lò Thị N sinh năm 1995 (vợ T) và con gái Vàng Thị Phương sinh năm 2013 đang lưu thông theo hướng xã M về Thị trấn T. Hậu quả: anh Vàng Văn T bị thương ở vùng đầu và được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T sau đó tử vong, còn chị N và cháu Phương bị thương nhẹ.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện T tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định địa điểm xảy ra tai nạn là đoạn đường cua sang trái và hơi dốc xuống theo hướng M đi Mường Cang. Mặt đường trải nhựa áp phan có chiều rộng 5,40m; Điểm đâm va giữa xe mô tô biển kiểm soát 25F2 - 2836 do Lường Văn L điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 24K6 - 1040 do anh Vàng Văn T điều khiển nằm bên phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều (theo chiều xe mô tô do L điều khiển) là 1,37m cách tim đường là 1,33 m.

Tại hiện trường có nhiều vết cà của phương tiện giao thông xuống mặt đường, trong đó có vết cà (số 1) trên mặt đường kích thước 0,20m x 0,01m, đầu vết cà cách mép đường phải 1,30m, cuối vết cà cách mép đường phải 1,33m. Xe mô tô biển kiểm soát 24K6 – 1040 bị đổ xuống mặt đường, tâm trục trước xe mô tô cách mép đường bên phải 1,20m, tâm trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải 0,26m, tâm

trục trước xe mô tô cách đầu vết cà vị trí số 1 là 1,10m, tâm trục sau xe mô tô cách đầu vết cà vị trí số 1 là 1,14m; Xe mô tô biển kiểm soát 25F2 – 2836 bị đổ xuống mặt đường, tâm trục trước xe mô tô cách mép đường phải 1,56m, tâm trục sau xe mô tô cách mép đường phải 2,10m, tâm trục trước xe mô tô cách đầu vết cà số 1 là 0,34m, tâm trục sau xe mô tô cách đầu vết cà vị trí số 1 là 1,35m. Qua công tác khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra tạm giữ hai xe một mô tô 25F2 - 2836 do Lường Văn L điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát 24K6 - 1040 do anh Vàng Văn T điều khiển.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Khám xe mô tô biển kiểm soát 25F2-2836 do Lường Văn L điều khiển xác định: Chấn bứt trước; mặt nạ; đèn pha; cánh yếm vỡ toàn bộ rời khỏi xe, vành xe bị bóp méo, biến dạng; lốp trước bung bật khỏi vành xe, bị gãy 07 nan hoa; 02 giảm xóc trước bị cong đẩy về sau; phía trước giảm xóc trước bên trái có vết cày xước kim loại có kích thước 06cm x 1,6cm, cần số phía trước bị cong đẩy về sau 10cm. Hệ thống phanh, gương, đèn pha, đèn hậu, đèn xi nhan mất tác dụng. Khám xe mô tô biển kiểm soát 24K6 – 1040 do Vàng Văn T điều khiển xác định: Phía trước ống giảm sóc phía trước bên trái có vết cày kim loại, vết có kích thước 4,4cm x 1,4cm; ống giảm xóc bên trái bị gãy ngang, vành xe bánh trước bị bóp méo, lốp trước bị bung bật khỏi vành xe, tay côn bị cong đẩy lên phía trên, đèn xi nhan phía trước bị nứt vỡ, bình xăng bên trái bị bẹp lõm vào trong và có vết trượt mài xước sơn màu đen và có lẫn vết sơn màu đỏ bám vào có kích thước 21cm x 12cm x 5cm, vết trượt màu đỏ có kích thước 18cm x 4cm; buồng máy bên trái bị nứt vỡ có kích thước 28cm x 17cm. Hệ thống phanh, gương, đèn pha, đèn hậu, đèn xi nhan mất tác dụng.

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 04/2/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện T kiểm tra nồng độ cồn đối với Lường Văn L. Kết quả: Lường Văn L có nồng độ cồn 0,790 miligam/lít khí thở. Như vậy, nồng độ cồn trong khí thở của Lường Văn L vượt 0,54 miligam/lít khí thở theo quy định tại khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông, đo nồng độ cồn và kết hợp với lời khai của Lường Văn L, lời khai của người làm chứng có đủ căn cứ xác định: Lường Văn L điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định chạy lấn sang phần đường dành cho xe mô tô đi ngược chiều, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã uống rượu có nồng độ cồn trong khí thở

vượt quá quy định đã vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: Khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: *"Điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/lít khí thở"*. Khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi đúng phần đường quy định."*

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03 ngày 18/02/2019 của Trung tâm giám định Sở y tế tỉnh Lai Châu kết luận: Nguyên nhân chết của Vàng Văn T là do chấn thương sọ não kín.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô BKS 25F2 – 2836, nhãn hiệu Betall màu sơn đỏ; 01 xe mô tô BKS 24K6-1040, nhãn hiệu Lisohaka màu sơn đen; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Quốc Mạnh; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lìm Văn Thông; Một giấy phép lái xe mang tên Lường Văn L; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Lìm Văn Thông. Hiện toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận những bộ phận xe mô tô biển kiểm soát 24K6 – 1040 của anh Vàng Văn T bị hư hỏng có tổng giá trị là 910.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT -VKS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lường Văn L về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lường Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bồi thường cho gia đình bị hại Vàng Văn T tổng số tiền 91.424.000 đồng, bị cáo có bố để được tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện T trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lường Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lường Văn L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Vàng Văn T tổng số tiền 91.424.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, N trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám phương tiện cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lường Văn L đã có giấy phép lái xe mô tô. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/02/2019, Lường Văn L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 25F2-2836 theo hướng từ bản Lướt, xã M, huyện T về bản C 2, xã M, huyện T. Khi L điều khiển xe mô tô đi đến Km 337 + 60m Quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Lướt, xã M do đã uống rượu, có nồng độ cồn 0,790 miligam/lít khí thở vượt mức quy định 0,54 miligam/lít khí thở. Lường Văn L đã không tuân thủ quy định tại khoản 8 điều 8 và khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2018 khi tham gia giao thông đường bộ nên đã điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều 1,37m và đâm vào xe mô tô đi ngược chiều biển kiểm soát 24K6-1040 do anh Vàng Văn T điều khiển. Hậu quả anh Vàng Văn T chết do: Chấn thương sọ não kín. Bị cáo Lường Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lường Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 – Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Lường Văn L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hậu quả bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa C góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông cho công dân khi tham gia giao thông.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lương Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và bồi thường cho gia đình bị hại Vàng Văn T tổng số tiền 91.424.000 đồng, bị cáo có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo các hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các quy định tại điều 54- Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn quy định của Bộ luật hình sự

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án là:

01 xe mô tô BKS 25F2 – 2836, nhãn hiệu Betall màu sơn đỏ tạm giữ của bị cáo Lương Văn L; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lìm Văn Thông; Một giấy phép lái xe mang tên Lương Văn L; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Lìm Văn Thông tạm giữ của bị cáo Lương Văn L là giấy tờ tùy thân của bị cáo.

- 01 xe mô tô BKS 24K6-1040, nhãn hiệu Lisohaka màu sơn đen; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Quốc Mạnh tạm giữ của bị hại Vàng Văn T xác định là giấy tờ tùy thân và tài sản C của gia đình

Tại phiên tòa bị cáo và đại diện người bị hại đều không muốn nhận lại xe và đăng ký xe. Điều đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Lương Văn L xin lại giấy phép lái xe mang tên bị cáo, xét thấy đề nghị của bị cáo và đại diện người bị hại là tự nguyện và phù hợp cần chấp nhận. Đại diện hợp pháp bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường giá trị xe hư hỏng 910.000 đồng theo kết luận định giá tài sản nên không phải xem xét

Về trách nhiệm dân sự; Các bên đã thỏa thuận và không yêu cầu xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ nên được xét miễn án phí HSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị Cấp ủy, Chính quyền, Cán bộ, Đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện T cần nâng cao hơn nữa công tác ý thức khi tham gia thông đường bộ, không uống rượu bia và các chất kích thích khi tham gia giao thông tránh để lại những hậu quả đáng tiếc, gây gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo: Lường Văn L phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Xử phạt bị cáo Lường Văn L 02(hai) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình

2. Về vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 25F2 – 2836, nhãn hiệu Betall màu sơn đỏ; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lìm Văn Thông; Một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Lìm Văn Thông

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô BKS 24K6-1040, nhãn hiệu Lisohaka màu sơn đen; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Quốc Mạnh

Tuyên trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe mang tên Lường Văn L;

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKS tỉnh Lai Châu
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Sở tư pháp tỉnh L

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ai châu
- Lưu hồ sơ.

Giang Thị Vượng